

Bản án số: 48/2023/HS-ST
Ngày: 30/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ M, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vũ Thị Thảo

- Bà Hoàng Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nghiêm Mạnh C** (tên gọi khác: không); sinh ngày 16/10/1975, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: khu 5A, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: khu 4, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Xuân M và bà Bùi Thị T; vợ: chưa có; con: 02 con; tiền án, tiền sự: chưa; nhân thân: ngày 07/12/1995, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 (năm) năm tù, về tội “cướp tài sản công dân” theo quy định tại Điều 151 của Bộ luật hình sự năm 1985; ngày 06/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, về tội “bắt giữ người trái pháp luật”. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp ngày 21/12/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn K** (tên gọi khác: không); sinh ngày 28/5/1979, tại huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi thường trú: thôn T, xã N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nơi ở hiện tại: khu 5, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Thân Thị H; có vợ Ngô Thị L và 02 con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/12/2022, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: anh Đặng Chí T, sinh năm 1979; nơi thường trú: khu 2, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do không có công việc ổn định nên Nghiêm Mạnh C nảy sinh ý định mua ma túy về bán kiếm lời. Ngày 19/12/2022, C gọi điện thoại cho một người đàn ông không quen biết ở Hải Phòng, đặt vấn đề mua 800.000 đồng tiền ma túy “đá”. Sau đó, C đi đến chợ Trung tâm thành phố M nhờ một người phụ nữ không quen biết chuyển khoản tiền cho người đàn ông bán ma túy. Khoảng 17 giờ cùng ngày, C nhận được 02 túi ma túy do người đàn ông gửi qua xe khách (không xác định được biển số xe) tuyến Móng Cái - Hải Phòng. Sau khi nhận được ma túy, C mang về phòng trọ ở khu 4, phường K, thành phố M, chia nhỏ vào 07 túi nilon, rồi cất giấu 04 túi ma túy tại phòng trọ, còn 03 túi ma túy cất giấu trong người, mục đích để bán.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2022, Nguyễn Văn K gọi điện thoại cho C hỏi mua 1.200.000 đồng tiền ma túy “đá”, mục đích để sử dụng. C đồng ý bán và hẹn K đến nhà trọ của C ở khu 4 phường K, thành phố M để giao dịch. Khoảng 20 giờ cùng ngày, K đến điểm hẹn, đưa cho C 1.200.000 đồng. C giao cho K 01 gói giấy màu vàng bên trong có 03 túi ma túy, rồi bỏ đi. K cầm số ma túy trong lòng bàn tay trái, đi tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác của Công an phường H phối hợp với Công an thành phố M kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của K 01 gói giấy màu vàng, bên trong có 03 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 21/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nghiêm Mạnh C, thu giữ của C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nghiêm Mạnh C, thu giữ 04 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 20 vỏ túi nilon, 01 túi giả da màu hồng và số tiền 4.330.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 2087/KLGD ngày 28/12/2022, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: chất tinh thể màu trắng trong 03 túi nilon thu giữ của Nguyễn Văn K có khối lượng là 0,265g (không phải hai sáu lăm gam) và 04 túi nilon thu giữ của Nghiêm Mạnh C có khối lượng là 0,544g (không phải năm bốn bốn gam) đều là ma túy, loại Methamphetamine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nghiêm Mạnh C và Nguyễn Văn K khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người chứng kiến anh Đặng Chí T trong quá trình điều tra có nội dung lời khai thể hiện: khoảng 20 giờ 00 phút ngày 20/12/2022, gần cổng khu công nghiệp H, thuộc khu 3, phường H, thành phố M tôi thấy lực lượng Công an phát hiện tay trái Nguyễn Văn K đang cầm 01 (một) gói giấy màu vàng, bên trong có 03 (ba) túi nilon trong suốt đều chứa chất tinh thể màu trắng, K khai đó là ma túy “đá” mà K mua của một người đàn ông tên C, trú

tại: phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh với giá 1.200.000 đồng, để sử dụng cho bản thân.

Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Nghiêm Mạnh C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-MC, ngày 05/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố bị cáo Nghiêm Mạnh C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố M thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nghiêm Mạnh C về tội “mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn K về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nghiêm Mạnh C từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2022.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn K từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20/12/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: 0,47g (không phải bốn bảy gam) từ M1 đến M7 đều là ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 2087/KL-KTHS ngày 28/12/2022”; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon; 01 (một) túi giả da màu hồng. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 1.200.000 đồng (một triệu, hai trăm nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Nghiêm Mạnh C: 3.130.000 đồng (ba triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên tòa các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ; bản ảnh hiện trường; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 20 giờ ngày 20/12/2022, tại khu 4, phường K, thành phố M, Nghiêm Mạnh C có hành vi bán trái phép 0.265g (không phải hai sáu lăm gam) Methamphetamine cho Nguyễn Văn K với giá 1.200.000 đồng. Sau khi mua, K cất giấu số ma túy trên mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Nghiêm Mạnh C còn có hành vi cất giấu 0,544g (không phải năm bốn bốn gam) Methamphetamine tại nơi ở, mục đích để bán. Hành vi của bị cáo Nghiêm Mạnh C đã cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Văn K đã cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhận thức rõ tác hại của ma túy, vì động cơ vụ lợi và để thỏa mãn nhu cầu riêng của bản thân các bị cáo đã cố ý cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời và để sử dụng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò các bị cáo trong vụ án: các bị cáo có vai trò độc lập trong vụ án.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo Nghiêm Mạnh C có nhân thân xấu ngày 07/12/1995, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 (năm) năm tù, về tội “cướp tài sản công dân”; ngày 06/3/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố M xử phạt 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, về tội “bắt giữ người trái pháp luật”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Văn K có bố đẻ được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố M là 0,47g (không thấy bốn bảy gam) từ M1 đến M7 đều là ma túy, loại Methamphetamine kèm theo Kết luận giám định số: 2087/KL-KTHS ngày 28/12/2022” theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon; 01 (một) túi giả da màu hồng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0945.461.888, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nghiêm Mạnh C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, bên trong lắp 01 sim số 0865.905.329, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn K đây là công cụ, phương tiện các bị cáo C, K sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 4.330.000 đồng (bốn triệu, ba trăm ba mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nghiêm Mạnh C. Trong đó: 1.200.000 đồng (một triệu, hai trăm nghìn đồng) là tiền thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước; 3.130.000 đồng (ba triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng) là tài sản hợp pháp của bị cáo C không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo Nghiêm Mạnh C.

[8] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án có người đàn ông bán ma túy cho Nghiêm Mạnh C, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo **Nghiêm Mạnh C** phạm tội “mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo **Nguyễn Văn K** phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nghiêm Mạnh C 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 21/12/2022.

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 20/12/2022.

*. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 0,47g (không thấy bốn bảy gam) từ M1 đến M7 đều là ma túy, loại Methamphetamine được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi “mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 2087/KL-KTHS ngày 28/12/2022”; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 20 (hai mươi) vỏ túi nilon; 01 (một) túi giả da màu hồng;

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, số IMEI 1: 353482151285528, số IMEI 2: 353482153285526, bên trong lắp 01 sim số 0945.461.888, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đỏ, số IMEI 1: 353976315820039, số IMEI 2: 354550375820038, bên trong lắp 01 sim số 0865.905.329, máy đã qua sử dụng; 1.200.000 đồng (một triệu, hai trăm nghìn đồng);

Trả lại cho bị cáo Nghiêm Mạnh C: 3.130.000 đồng (ba triệu, một trăm ba mươi nghìn đồng);

(theo biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản để bảo quản số: 03/BBBQ-CSĐT ngày 11/01/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố M và Kho bạc nhà nước M);

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 73/2023/THA, ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nghiêm Mạnh C, Nguyễn Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố M;
- CQĐT Công an thành phố M;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố M;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương